

CHƯƠNG TRÌNH

Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, xây dựng người Việt Hưng thanh lịch, văn minh, nghĩa tình, hạnh phúc giai đoạn 2025-2030 (Chương trình số 02)

Phần thứ nhất ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thời cơ và thách thức đan xen, yêu cầu nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân trở thành nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền. Nhiệm kỳ 2025-2030 là giai đoạn quan trọng, vừa tiếp tục kế thừa những thành tựu đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, vừa đặt ra những vấn đề yêu cầu đổi mới mạnh mẽ hơn để đáp ứng xu thế phát triển của đất nước, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế sâu rộng và sự thay đổi nhanh chóng của xã hội. Chất lượng đời sống của Nhân dân không chỉ là thể hiện ở mức thu nhập, điều kiện vật chất, mà còn ở sự phát triển toàn diện về văn hoá, tinh thần, y tế, giáo dục, môi trường sống an toàn, bền vững. Vì vậy, việc ban hành Chương trình nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân nhiệm kỳ 2025-2030 là cần thiết, nhằm cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời tạo động lực, khát vọng vươn lên, xây dựng cộng đồng dân cư văn minh và hạnh phúc.

Giai đoạn 2025-2030 phường Việt Hưng bước vào thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp với nhiều thời cơ quan trọng đan xen thách thức. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ngày càng quan tâm đến mục tiêu phát triển con người, nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân. Tiên bộ khoa học công nghệ, đặc biệt là chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, kinh tế số, công dân số, giao lưu văn hoá- xã hội ngày càng phát triển sâu rộng, tạo động lực mới cho phát triển kinh tế, văn hoá- xã hội, giáo dục và y tế... Sự đồng thuận, ủng hộ và tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên của Nhân dân là nền tảng quan trọng để thực hiện các mục tiêu phát triển, mở ra nhiều cơ hội cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Bên cạnh đó, còn có nhiều thách thức lớn đặt ra: cạnh tranh kinh tế gay gắt, nguy cơ tụt hậu nếu không đổi mới mạnh mẽ, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện. Biến đổi khí hậu thiên tai, dịch bệnh tiềm ẩn khó lường, tác động đến môi trường sống và sức khoẻ của nhân dân. Áp lực dân số đô thị, việc làm, tệ nạn xã hội, an ninh mạng, an toàn giao thông, ô nhiễm môi trường đô thị... ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống người dân; yêu cầu của Nhân dân ngày càng cao về chất lượng dịch vụ công, tính minh bạch, công khai, hiệu quả trong quản lý và phục vụ.

Từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên, với mục tiêu thực hiện có hiệu quả khâu đột phá thứ nhất trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Việt Hưng lần thứ I đề ra, cho thấy nhiệm kỳ 2025-2030 là giai đoạn quan trọng và có ý nghĩa quyết định để phường bứt phá phát triển, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, xây dựng phường Việt Hưng trở thành cộng đồng dân cư văn minh, hiện đại, bền vững. Ban chấp hành Đảng bộ phường xây dựng Chương trình công tác toàn khoá: ***“Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; xây dựng người Việt Hưng thanh lịch, văn minh nghĩa tình, hạnh phúc giai đoạn 2025-2030”***.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Nâng cao toàn diện chất lượng đời sống Nhân dân cả về vật chất và tinh thần; xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh, hạnh phúc, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

2. Tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội - y tế - giáo dục theo hướng văn minh hiện đại, giàu bản sắc văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh, hạnh phúc.

3. Phấn đấu đến năm 2030, phường Việt Hưng trở thành cộng đồng dân cư có chất lượng cuộc sống cao, môi trường trong lành, hạ tầng đồng bộ, đời sống văn hoá tinh thần phong phú, con người Việt Hưng được xây dựng với những giá trị cốt lõi: văn minh, thanh lịch, nghĩa tình, hạnh phúc. Từ đó góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Chính quyền.

II. CÁC NHÓM CHỈ TIÊU

1. Nhóm chỉ tiêu xây dựng người Việt Hưng “Thanh lịch”

1.1. Nhóm chỉ tiêu về văn hoá: (02 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ gia đình văn hoá hàng năm đạt 92%, trong đó tỷ lệ gia đình văn hoá đạt và giữ vững 03 năm liên tục đạt 75%.

- Tỷ lệ tổ dân phố văn hoá hàng năm đạt 85%, trong đó tỷ lệ tổ dân phố văn hoá đạt và giữ vững 05 năm liên tục là 60%.

1.2. Nhóm chỉ tiêu về giáo dục: (02 chỉ tiêu)

- 100% trường học trên địa bàn tổ chức giáo dục truyền thống văn hoá, lịch sử địa phương cho học sinh.

- 100% học sinh các trường học thực hiện quy tắc ứng xử văn hoá học đường; được tuyên truyền giáo dục tinh thần nhân ái, lối sống văn minh, đạo đức, kỹ năng sống.

2. Nhóm chỉ tiêu xây dựng người Việt Hưng “Văn minh”

2.1. Nhóm chỉ tiêu về xây dựng nếp sống văn minh đô thị, môi trường, cảnh quan đô thị: (04 chỉ tiêu)

- 100% hộ dân không đun than tổ ong, không chăn nuôi gia súc trong khu dân cư.
- 100% tổ dân phố xây dựng Quy ước thực hiện nếp sống văn minh đô thị; tổ chức sinh hoạt, phổ biến quy tắc ứng xử nơi công cộng ít nhất 2 lần/năm.
- 100% khu dân cư, tổ dân phố duy trì phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp”, có ít nhất một mô hình điểm về bảo vệ môi trường.
- 80% gia đình có đại diện hộ tham gia vào các câu lạc bộ tình nguyện vì môi trường tại khu dân cư, tổ dân phố.

2.2. Chỉ tiêu về giáo dục: (01 chỉ tiêu)

- 100% các trường học công lập được UBND phường công nhận đạt tiêu chí trường học “Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh”.

3. Nhóm chỉ tiêu xây dựng người Việt Hưng “Nghĩa tình”

3.1. Nhóm chỉ tiêu về an sinh xã hội, lao động việc làm: (07 chỉ tiêu)

3.1.1. Chỉ tiêu về an sinh xã hội và phúc lợi: (05 chỉ tiêu)

- 100% người có công, đối tượng chính sách được chăm lo kịp thời và hưởng trợ cấp thường xuyên.
- Tỷ lệ người dân có thẻ BHYT đạt 98%; tỷ lệ người tham gia BHXH tự nguyện đạt 10% dân số; tỷ lệ người tham gia BHXH bắt buộc đạt 60% dân số; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 50% dân số.
- 100% trẻ có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, quan tâm kịp thời.
- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ an sinh xã hội; được hỗ trợ kinh phí xây, sửa nhà (nếu có). Phấn đấu đến cuối 2030 không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn mới.
- Phấn đấu hàng năm có trên 95% hộ gia đình tham gia ủng hộ các loại quỹ do Trung ương, thành phố và phường phát động; tham gia các phong trào tương trợ, giúp đỡ hộ nghèo, khó khăn, gia đình chính sách, các hoạt động nhân đạo từ thiện.

3.1.2. Chỉ tiêu về việc làm và thu nhập: (02 chỉ tiêu)

- Mỗi năm tổ chức từ 01 đến 02 phiên giao dịch giới thiệu việc làm cho người dân có nhu cầu trên địa bàn phường.
- Hỗ trợ 100% người có nhu cầu học nghề thuộc các đối tượng chính sách, hộ bị thu hồi đất thực hiện GPMB, đối tượng yếu thế và các đối tượng khác có đủ điều kiện theo quy định...

3.2. Nhóm chỉ tiêu về giáo dục: (01 chỉ tiêu)

- 100% các trường học THCS, THPT trên địa bàn phường tổ chức toạ đàm hướng nghiệp định kỳ ít nhất 01 lần/ năm.

4. Nhóm chỉ tiêu xây dựng người Việt Hưng “Hạnh phúc”

4.1. Nhóm chỉ tiêu về giáo dục: (08 chỉ tiêu)

- 100% trẻ mầm non 5 tuổi ra lớp; đạt phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3.
- 100% các trường THCS có tỷ lệ đỗ vào lớp 10 THPT công lập cao hơn trung bình của Thành phố.
- 100% các trường công lập triển khai có hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số và đạt mô hình “Trường học chuyển đổi số”
- 100% các trường học công lập được UBND phường công nhận đạt tiêu chí: “Trường học hạnh phúc”; “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”;
- 100% trường học có thư viện, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, có phòng học đảm bảo an toàn, chất lượng theo quy định.
- 100% trường học tổ chức hoạt động ngoại khoá, gắn với giáo dục lịch sử địa phương, trải nghiệm ít nhất 2 lần/năm
- Duy trì 02 trường chất lượng cao; phấn đấu đến năm 2030 thực hiện thêm 01 trường lộ trình chất lượng cao;
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 96% (27/28 trường).

4.2. Nhóm chỉ tiêu về y tế: (07 chỉ tiêu)

- Phấn đấu đạt Phường chuẩn quốc gia về y tế và tiên tiến về y dược cổ truyền theo quy định mới.
- Từ 95% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ theo chương trình tiêm chủng mở rộng. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân/tuổi: 5.5%.
- 100% người dân được quản lý sức khỏe trên phần mềm sổ sức khỏe điện tử.
- Trên 95% trở lên người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm;
- Trên 90% người cao tuổi được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe.
- Phấn đấu thành lập từ 1 đến 2 mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.
- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được kiểm tra, giám sát ATTP định kỳ. Duy trì các tuyến phố đạt Tuyến phố an toàn thực phẩm có kiểm soát.

4.3. Nhóm chỉ tiêu về văn hoá - thông tin - thể thao: (05 chỉ tiêu)

- 100% các di tích trên địa bàn phường được quản lý và bảo vệ đúng quy định, hàng năm tổ chức ít nhất 01-02 hoạt động quảng bá, giới thiệu giá trị văn hoá, lịch sử của địa phương; thực hiện số hoá các tư liệu về di tích.

- 100% nhà văn hoá tổ dân phố được kết nối internet, an toàn.
- 100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận internet băng rộng cáp quang hoặc 5G tốc độ cao.
- 100% hộ dân được tiếp cận thông tin dự báo thiên tai, dịch bệnh, an ninh qua nền tảng số.
- Mỗi tổ dân phố có từ 01 đến 02 câu lạc bộ văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, duy trì thường xuyên và hiệu quả; có không gian sinh hoạt văn hoá, vui chơi giải trí.

4.4. Nhóm chỉ tiêu về đảm bảo an ninh - an toàn xã hội: (06 chỉ tiêu)

4.4.1. Chỉ tiêu về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: (04 chỉ tiêu)

- 100% vụ việc phức tạp về an ninh trật tự được phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ cơ sở; triển khai đồng bộ hệ thống camera phục vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự và trật tự đô thị.
- 100% tổ dân phố, doanh nghiệp, nhà trường ký cam kết đảm bảo an ninh trật tự.
- Tỷ lệ điều tra, khám phá hình sự đạt 75%, án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 90%.
- Giảm 5-10% số tai nạn giao thông hằng năm trên cả 03 tiêu chí: số vụ, số người chết, số người bị thương.

4.4.2. Chỉ tiêu về PCCC: (02 chỉ tiêu)

- 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ cháy nổ cao được quản lý, kiểm tra và tập huấn về PCCC định kỳ.
- 100% hộ gia đình có trang bị bình chữa cháy; mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người được tuyên truyền kiến thức pháp luật và kỹ năng PCCC (trên các nền tảng: nhóm zalo, tờ rơi, hội nghị ...).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm nhiệm vụ giải pháp chung

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả thực hiện nội dung chương trình tới chính quyền, mặt trận tổ quốc, các tổ chức xã hội, các chi bộ, tổ dân phố, đảng viên và Nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực phát triển kinh tế- xã hội; xây dựng, triển khai các cơ chế, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, môi trường sống nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân đáp ứng với nhu cầu thực tiễn phát triển của xã hội.

- Quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, linh hoạt trong xây dựng và thực hiện kế hoạch từng năm; cụ thể hoá từng nội dung, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, tiến độ thực hiện, rõ trách nhiệm; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các phòng ban, đơn vị; thường xuyên giao ban đánh giá, sơ kết, tổng kết chương trình nhằm phát huy hiệu quả, khắc phục kịp thời những vấn đề tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát. Kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích, đồng thời nhắc nhở, phê bình những tập thể, cá nhân chưa thực hiện tốt hoặc còn vi phạm. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm về trật tự đô thị, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm

1.2. Công tác tuyên truyền

- Thường xuyên đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân tôn trọng pháp luật, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các phong trào thi đua, cuộc vận động; nâng cao ý thức của người dân trong thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị, xây dựng người Việt Hưng thanh lịch, nghĩa tình, văn minh; thực hiện tốt các bộ Quy tắc ứng xử do UBND Thành phố ban hành...

- Luôn tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động, trong đó chú trọng đến các hoạt động đối thoại, vận động trực tiếp; nâng cao vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức xã hội, chi bộ, tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động; nâng cao vai trò của nhân dân trong tham gia và giám sát thực hiện.

- Tuyên truyền theo chuyên đề các quy định của pháp luật về trật tự đô thị, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế, giáo dục, dân số và an sinh xã hội

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp xây dựng người Việt Hưng “Thanh lịch”

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong công tác tuyên truyền, giáo dục về giá trị cốt lõi của con người Việt Hưng thanh lịch, coi đây là mục tiêu và động lực phát triển bền vững của địa phương.

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với các tiêu chí gia đình văn hóa: sống gương mẫu, nghĩa tình, không vi phạm pháp luật, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng ứng xử, giữ gìn nếp sống văn minh trong gia đình, ứng xử có văn hoá trong cộng đồng.

- Xây dựng tổ dân phố, cộng đồng dân cư văn hoá: đẩy mạnh phong trào “Tổ dân phố văn hoá” gắn với nếp sống văn minh đô thị, bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự, an toàn giao thông, an ninh trật tự. Tăng cường tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp nhau phát triển kinh tế và nâng cao đời sống tinh thần.

2.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp xây dựng người Việt Hưng “Văn minh”

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi công dân; giúp người dân hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của văn minh đô thị đối với đời sống, sức khỏe và sự phát triển bền vững của địa phương.

- Tập trung tuyên truyền vào những vấn đề bức thiết như quản lý rác thải, phòng chống ô nhiễm môi trường, PCCC và CNCH, an toàn giao thông, bảo vệ cây xanh, thực hiện Bộ quy tắc ứng xử nơi công cộng. Đưa nội dung văn minh đô thị vào chương trình giáo dục học sinh để hình thành thói quen văn minh ngay từ khi còn nhỏ.

- Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng, xây dựng cơ chế để người dân tham gia giám sát thực hiện các vấn đề văn minh đô thị và bảo vệ môi trường như xây dựng các câu lạc bộ, nhóm tình nguyện, tổ dân phố tự quản để người dân trực tiếp tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và giữ gìn trật tự đô thị, an toàn giao thông. Trao quyền và trách nhiệm cho cộng đồng tự giám sát, phản ánh và đề xuất các giải pháp trong các vấn đề phát sinh.

- Quy định rõ về trách nhiệm và hình thức xử phạt để CBCC, doanh nghiệp, người dân tuân thủ các quy định trong việc thực hiện và xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo vệ môi trường. Thường xuyên kiểm tra, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm để tạo hiệu ứng lan tỏa.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý đô thị, bảo vệ môi trường: xây dựng ứng dụng, hệ thống trực tuyến để Nhân dân dễ dàng phản ánh vi phạm; lắp đặt camera giám sát, trang bị công cụ đo lường chất lượng môi trường, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý.

2.3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp xây dựng người Việt Hưng “Nghĩa tình”

- Thực hiện rà soát thường xuyên, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu về người có công, gia đình chính sách, các nhóm yếu thế và người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chi trả trợ cấp để bảo đảm kịp thời, minh bạch, đúng đối tượng.

- Triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, trợ cấp thường xuyên và đột xuất, không để người dân bị bỏ sót quyền lợi. Công tác hỗ trợ gắn với chăm lo, đồng hành, tạo động lực để đối tượng thụ hưởng vươn lên ổn định cuộc sống.

- Tăng cường phối hợp giữa chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trong triển khai các chương trình hỗ trợ nhà ở; huy động nguồn lực xã hội hóa kết hợp ngân sách để xây mới, sửa chữa nhà cho các hộ chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn về chỗ ở. Đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tạo niềm tin trong Nhân dân.

- Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, trở thành nhiệm vụ thường xuyên, thiết thực, có chiều sâu; huy động sự tham gia của cộng đồng nhằm không chỉ hỗ trợ vật chất mà còn tạo nguồn động viên tinh thần, góp phần xây dựng xã hội nhân văn, nghĩa tình.

- Quan tâm phát triển thị trường lao động, tạo việc làm bền vững, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương; hỗ trợ đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho lao động yếu thế, người sau cai nghiện, sau chấp hành án, bảo đảm an sinh gắn với phát triển bền vững.

2.4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp xây dựng người Việt Hưng “Hạnh phúc”

2.4.1. Quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo

- Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương, nhà trường và nhân dân trên địa bàn để đảm bảo chất lượng phổ cập giáo dục, đặc biệt tăng tỷ lệ trẻ mầm non ra lớp.

- Ưu tiên đầu tư cho giáo dục và đào tạo, rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu dạy và học, nhu cầu chuyển đổi số trong các nhà trường.

- Nâng cao tinh thần tự chủ, năng lực điều hành của cán bộ quản lý các nhà trường đáp ứng sự thay đổi trong công tác quản lý theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, chủ động tích cực trong việc áp dụng các biện pháp nâng cao chất lượng hạ tầng, chất lượng dạy và học của nhà trường; quan tâm giáo dục toàn diện kiến thức và kỹ năng, giáo dục Lịch sử địa phương gắn với hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh.

- Duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học của các trường chất lượng cao, xây dựng tính liên thông giữa các cấp học trong hệ thống trường chất lượng cao và thực hiện lộ trình chất lượng cao của phường.

2.4.2. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Công tác truyền thông, vận động giữ vai trò then chốt. Cần đổi mới phương thức tuyên truyền để người dân thấy rõ lợi ích thiết thực và tính bền vững của việc tham gia BHYT, BHXH, BHTN. Việc hoàn thành các chỉ tiêu về bảo hiểm cần được lồng ghép với phong trào thi đua, bình xét gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa để tạo động lực và tính cộng đồng cao. Đa dạng hóa hình thức vận động, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tiếp cận, thuyết phục người dân, nhất là lao động tự do. Tạo điều kiện thuận lợi thông qua việc đơn giản hóa hồ sơ, mở rộng hình thức đăng ký và nộp phí trực tuyến, giúp người dân giảm bớt rào cản khi tham gia.

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân về lợi ích và tính bền vững của việc tham gia, đồng thời gắn việc thực hiện với phong trào thi đua và tiêu chí bình xét gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa. Song song, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số sẽ giúp người dân dễ dàng tham gia và thụ hưởng chính sách.

- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn để nâng cao trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm cho người lao động. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đồng thời khuyến khích các đơn vị sử dụng lao động mở rộng ký kết hợp đồng chính thức, vừa bảo đảm quyền lợi trước mắt, vừa tạo nền tảng an sinh lâu dài.

2.4.3. Phát triển văn hóa, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân

- Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn; đẩy mạnh số hóa tư liệu di tích; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương thông qua các hoạt động văn hóa, lễ hội, triển lãm...

- Tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng; duy trì và mở rộng hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, thể thao tại tổ dân phố; phát hiện, bồi dưỡng và phát triển các đội tuyển năng khiếu tham gia các giải cấp thành phố.

- Phát triển các không gian sinh hoạt văn hóa công cộng: công viên, vườn hoa, sân chơi thiếu nhi, khu thể dục thể thao ngoài trời; lắp đặt wifi miễn phí tại các điểm công cộng nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, vui chơi, giải trí, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

2.4.4. ***Đảm bảo an ninh trật tự - an toàn xã hội***

- Thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự, mô hình “camera an ninh” tại các tổ dân phố, phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng công an và tổ bảo vệ dân phố.

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; kịp thời giải quyết các vụ việc phức tạp, không để phát sinh điểm nóng; tăng cường phối hợp giữa các lực lượng để giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm trật tự an toàn giao thông; đồng thời tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng văn hóa giao thông trong Nhân dân.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập phương án PCCC và CNCH cho cán bộ, cơ quan, đơn vị, hộ kinh doanh và Nhân dân; trang bị đầy đủ phương tiện PCCC tại hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh; xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xử lý khi có tình huống phát sinh.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Thường vụ Đảng ủy

- Triển khai, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy phường. Ban hành Kế hoạch triển khai hằng năm; tham mưu Đảng ủy điều chỉnh, bổ sung phương hướng, nội dung Chương trình phù hợp với yêu cầu và tình hình mới.

- Tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết định kỳ việc triển khai Chương trình, đánh giá kết quả và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Định kỳ nghe báo cáo, cho ý kiến chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Ban Chủ nhiệm Chương trình

- Trực tiếp tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Phường triển khai Chương trình, kế hoạch thực hiện hằng năm.

- Phân công các thành viên chịu trách nhiệm tham mưu chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

- Nghiên cứu, triển khai các chuyên đề, đề án nhằm cụ thể hóa việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình.

- Tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo cấp uỷ trực thuộc trong tổ chức thực hiện Chương trình.

- Kịp thời tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ điều chỉnh, bổ sung phương hướng, nội dung chương trình phù hợp với yêu cầu tình hình mới. Tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

3. HĐND, UBND phường

- Tuyên truyền triển khai thực hiện Chương trình. Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, thuộc trách nhiệm của HĐND, UBND Phường.

- Căn cứ nội dung của chương trình chủ động nghiên cứu, đề xuất triển khai các đề án, chuyên đề cụ thể và kế hoạch thực hiện chương trình hằng năm đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

- UBND Phường chủ trì xây dựng kế hoạch chuyển đổi số; triển khai ứng dụng AI, chatbot, robot trong quản lý và phục vụ Nhân dân.

4. Văn phòng Đảng ủy, ban Xây dựng Đảng, UBKT Đảng uỷ, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tuyên truyền triển khai thực hiện Chương trình. Cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công thuộc khối Đảng, MTTQ, các tổ chức CT-XH.

- UBKT Đảng uỷ chủ trì, phối hợp với HĐND, Uỷ ban MTTQ Phường thống nhất nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình, tránh chồng chéo.

- Căn cứ nội dung của chương trình chủ động nghiên cứu, đề xuất triển khai các đề án, chuyên đề cụ thể và kế hoạch thực hiện chương trình hằng năm đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Phường chỉ đạo, hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể tổ chức thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia sử dụng dịch vụ số, phản ánh kịp thời những hạn chế, bất cập để kịp thời khắc phục.

5. Các tổ chức đảng trực thuộc

- Trên cơ sở Chương trình của Đảng uỷ Phường, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình cả nhiệm kỳ và hằng năm phù hợp với tình hình của đơn vị.

- Tổ chức quán triệt nội dung Chương trình và kế hoạch thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên.

- Định kỳ hằng năm tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của Đảng uỷ.

II. TIẾN ĐỘ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

Tháng 10/2025: Ban Thường vụ Đảng uỷ Phường tổ chức hội nghị quán triệt Chương trình đến các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng uỷ Phường.

Từ năm 2026, hằng năm, Ban Thường vụ Đảng uỷ xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

Quý I/2028: Đảng uỷ tổ chức sơ kết việc thực hiện Chương trình.

Quý I/2030: Đảng uỷ tổ chức tổng kết việc thực hiện Chương trình./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành uỷ,
- Văn phòng, các Ban đảng Thành uỷ,
- HĐND - UBND - UBMTTQ phường,
- Các đồng chí Đảng uỷ viên,
- BCN Chương trình 02-CTr/ĐU,
- Các phòng, ban đơn vị thuộc phường,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Đường Hoài Nam